

Số: /2026/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế điều động, chuyển nhà giáo
trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số
123/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật
số 52/2019/QH14;*

Căn cứ Luật Nhà giáo số 73/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị quyết số 248/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc
thù, vượt trội để thực hiện đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 93/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi
hành một số điều Luật Nhà giáo;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP quy định về tuyển dụng, sử dụng và
quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP quy định về phân định thẩm quyền
của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo
dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện
pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật
được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ
cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc
trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ
cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc
trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT quy định chế độ làm việc đối với
giáo viên phổ thông, dự bị đại học;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2026/TT-BGDĐT quy định chế độ làm việc đối với
giáo viên cơ sở giáo dục thường xuyên;*

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 11/2026/TT-BGDĐT quy định chế độ làm việc đối với giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ Trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 45/2026/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 46/2026/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ trường trung học nghề;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số /TTr-SGDĐT ngày tháng năm 2026 và Báo cáo kết quả thẩm định số /BC-STP ngày tháng năm 2026 của Sở Tư pháp;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành quy chế điều động, chuyển nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế điều động, chuyển nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban Đảng của Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Công báo tỉnh (để đăng Công báo);
- Lưu: VT, KGVX^{PH}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Nghiêm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DỰ THẢO

QUY CHẾ

**Điều động, chuyển nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc, điều kiện, thời hạn, thời điểm, thẩm quyền, đối tượng, chế độ chính sách, nghĩa vụ và quy trình thực hiện việc điều động, chuyển đối với nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục (gọi chung là nhà giáo) trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên, trường trung học nghề, trường chuyên biệt công lập và trường trung cấp cho người khuyết tật Thái Bình (gọi chung là cơ sở giáo dục công lập) trên địa bàn tỉnh Hưng Yên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 11 và điểm e khoản 2 Điều 12 Nghị định 93/2026/NĐ-CP.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo;
2. Ủy ban nhân dân cấp xã; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;
3. Cơ sở giáo dục công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;
4. Cơ sở giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã;
5. Nhà giáo, nhà giáo giữ chức vụ quản lý trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế này;
6. Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc điều động, chuyển nhà giáo, trong phạm vi điều chỉnh của Quy chế này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Điều động nhà giáo* là việc chuyển nhà giáo từ cơ sở giáo dục công lập này sang cơ sở giáo dục công lập khác hoặc từ cơ sở giáo dục công lập sang cơ quan quản lý giáo dục theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền;
2. *Chuyển nhà giáo* là việc nhà giáo chuyển từ cơ sở giáo dục công lập này đến cơ sở giáo dục công lập khác hoặc cơ quan, đơn vị khác theo nguyện vọng cá nhân;

3. *Thời hạn điều động* là khoảng thời gian nhà giáo làm việc tại cơ sở giáo dục hoặc cơ quan quản lý giáo dục theo quyết định điều động của cơ quan có thẩm quyền;

4. *Hoàn thành nghĩa vụ* là việc nhà giáo đã hoàn thành thời hạn điều động đến đơn vị cần tăng cường;

5. *Lượt điều động* là một lần nhà giáo hoàn thành nghĩa vụ điều động đến đơn vị cần tăng cường;

6. *Đơn vị tăng cường* là đơn vị nơi nhà giáo công tác trước khi được điều động;

7. *Đơn vị cần tăng cường* là cơ sở giáo dục nơi nhà giáo được điều động đến;

8. *Đơn vị tiếp nhận* là cơ sở giáo dục tiếp nhận nhà giáo trong trường hợp chuyển theo nguyện vọng cá nhân.

Điều 4. Nguyên tắc điều động, chuyển

1. Thực hiện điều động nhà giáo, chuyển nhà giáo giữa các cơ sở giáo dục phải đáp ứng được yêu cầu của vị trí việc làm sẽ đảm nhận, được thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy trình, quy định, đúng đối tượng theo quy định của pháp luật về quản lý viên chức và quy định tại Luật Nhà giáo, Nghị quyết số 248/2025/QH15 và Nghị định số 93/2026/NĐ-CP.

2. Công tác điều động nhà giáo được thực hiện theo kế hoạch của cơ quan có thẩm quyền, nhằm bảo đảm phù hợp với định mức số lượng người làm việc và cơ cấu viên chức theo vị trí việc làm tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh. Việc điều động nhà giáo được thực hiện trong phạm vi từng xã, phường và từ xã, phường này sang xã, phường khác, nhà giáo có trách nhiệm chấp hành quyết định điều động của cơ quan có thẩm quyền theo quy định Luật Nhà giáo, Luật Viên chức và Nghị định 93/2026/NĐ-CP.

3. Việc điều động cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thực hiện nguyên tắc quản lý cán bộ theo quy định của Đảng, pháp luật về quản lý viên chức và quy định của tỉnh; đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của cấp ủy Đảng, gắn với yêu cầu nhiệm vụ của ngành giáo dục và địa phương.

4. Các cơ sở giáo dục công lập căn cứ vào chỉ tiêu số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được giao, chủ động đề xuất cơ quan có thẩm quyền thực hiện tuyển dụng theo quy định; đối với số lượng nhà giáo còn thiếu do chưa tuyển dụng được, các cơ sở giáo dục có trách nhiệm rà soát, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên xem xét, quyết định điều động nhà giáo từ đơn vị khác đến thay thế nhằm bảo đảm hoạt động dạy học.

5. Việc xem xét điều động nhà giáo đến đơn vị cần tăng cường phải căn cứ vào số lượt điều động, thời gian đã thực hiện điều động của từng cá nhân, bảo đảm phân bổ nghĩa vụ hợp lý.

6. Nhà giáo đang trong thời gian thực hiện điều động đến đơn vị cần tăng

cường thì không thực hiện chuyển sang đơn vị khác, trừ trường hợp: Chuyển chuyển công tác ra ngoài địa bàn tỉnh Hưng Yên; chuyển chuyển sang cơ quan, đơn vị mới không phải là cơ sở giáo dục công lập; phát sinh các trường hợp đặc biệt được quy định tại khoản 2 Điều 10 Quy chế này; các trường hợp khác do cơ quan có thẩm quyền điều động xem xét, quyết định.

7. Nguyên tắc chuyển nhà giáo: Thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo.

Chương II

THẨM QUYỀN, ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, THỜI HẠN, CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH KHI ĐIỀU ĐỘNG, CHUYỂN CHUYỂN

Điều 5. Thẩm quyền điều động, chuyển chuyển nhà giáo

1. Thẩm quyền điều động nhà giáo

Thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo.

2. Thẩm quyền chuyển chuyển nhà giáo

Thực hiện theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo.

Điều 6. Đối tượng điều động, chuyển chuyển nhà giáo

1. Đối tượng điều động nhà giáo

Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo.

2. Đối tượng chuyển chuyển nhà giáo

Thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo.

Điều 7. Điều kiện và thời hạn điều động nhà giáo

1. Việc điều động nhà giáo đến các cơ sở giáo dục khác thực hiện theo quy định Luật Nhà giáo và các quy định pháp luật có liên quan. Khi xem xét lựa chọn đối tượng điều động, cơ quan có thẩm quyền xem xét yêu cầu giữ ổn định tổ chức bộ máy, nhiệm vụ chuyên môn của cơ sở giáo dục; không xem xét điều động hoặc ưu tiên chưa điều động đối với nhà giáo còn dưới 05 năm công tác đến tuổi nghỉ hưu theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu, trừ trường hợp nhà giáo tự nguyện.

2. Thực hiện điều động nhà giáo dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục hoặc giải quyết tình trạng thừa, thiếu nhà giáo do thay đổi quy mô số lớp hoặc mất cân đối cơ cấu nhà giáo theo môn học. Sau khi điều động số lượng nhà giáo làm việc còn lại tại các cơ sở giáo dục bảo đảm số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao, đồng thời đảm bảo cơ cấu nhà giáo theo môn học, đảm bảo đủ định mức tiết dạy của nhà giáo theo quy định tại Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/3/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo để thực hiện các nhiệm vụ giảng dạy và tổ chức hoạt động giáo dục và quy định về thực hiện chế độ thừa giờ. Riêng cơ sở giáo dục mầm non phải đảm bảo mỗi lớp/nhóm trẻ phải có từ 02 giáo viên trở lên.

3. Trong triển khai thực hiện điều động, chuyển nhà giáo ưu tiên thực hiện chuyển trước, điều động sau. Trường hợp tại cơ sở giáo dục dôi dư nhà giáo theo vị trí việc làm hoặc mất cân đối cơ cấu môn học, thứ tự điều động được xác định lần lượt như sau:

- a) Nhà giáo tự nguyện điều động đến đơn vị cần tăng cường;
- b) Nhà giáo thuộc môn học, vị trí việc làm đang dư thừa tại đơn vị tăng cường.
- c) Nhà giáo chưa từng thực hiện nghĩa vụ điều động hoặc có số lượt điều động ít hơn;
- d) Nhà giáo có chuyên môn phù hợp với nhu cầu của đơn vị cần tăng cường;
- e) Trường hợp có nhiều nhà giáo cùng thuộc đối tượng tại điểm a,b,c,d khoản này, thứ tự điều động được xác định lần lượt như sau:
 - Nhà giáo có số năm công tác tại đơn vị hiện tại ít hơn;
 - Nhà giáo có tổng số năm công tác trong ngành giáo dục ít hơn;
 - Nhà giáo có số năm công tác còn lại (tính đến tuổi nghỉ hưu) nhiều hơn.

4. Thời hạn điều động đến đơn vị cần tăng cường không quá 02 năm. Thời hạn cụ thể được ghi trong quyết định điều động;

Trong thời gian thực hiện điều động, nhà giáo có thể được xem xét, quyết định cho trở về đơn vị tăng cường hoặc đơn vị tiếp nhận trước thời hạn, được tính đã hoàn thành thời hạn điều động nếu đã thực hiện ít nhất 12 tháng bao gồm cả thời gian nghỉ hè và thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Nhà giáo hoặc thân nhân trực tiếp (bố đẻ, mẹ đẻ; bố, mẹ (vợ hoặc chồng) sống cùng trong gia đình; vợ hoặc chồng; con) mắc bệnh hiểm nghèo hoặc có hoàn cảnh đặc biệt như tai nạn, thương tích phải điều trị dài ngày không có người thân chăm sóc, nuôi dưỡng;
- b) Có nhà giáo khác tự nguyện đến đơn vị cần tăng cường để thay thế, được cơ quan có thẩm quyền quản lý nhà giáo đồng ý. Nhà giáo tự nguyện nhận điều động thay thế được tính đã hoàn thành 01 lượt điều động;
- c) Trường hợp đặc biệt khác do đơn vị cần tăng cường hoặc đơn vị tăng

cường đề xuất, được cơ quan có thẩm quyền điều động xem xét, quyết định.

5. Nhà giáo sau khi hoàn thành thời hạn điều động được xem xét bố trí trở về đơn vị cử đi hoặc bố trí chuyển đến cơ sở giáo dục khác nếu có nguyện vọng và còn vị trí việc làm phù hợp.

6. Nhà giáo đã hoàn thành một lượt điều động được ưu tiên xem xét sau các nhà giáo chưa thực hiện hoặc thực hiện ít lượt điều động hơn.

7. Trường hợp kết thúc thời hạn điều động đến đơn vị cần tăng cường, cá nhân có nguyện vọng tình nguyện ở lại để tiếp tục công tác và ổn định cuộc sống lâu dài thì được cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

8. Việc điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật về viên chức, pháp luật chuyên ngành giáo dục về công tác cán bộ và phân cấp quản lý cán bộ hiện hành trong các trường hợp sau:

a) Điều động nhằm bố trí, sắp xếp đội ngũ phù hợp theo yêu cầu nhiệm vụ, quy mô trường lớp, để lựa chọn nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục có năng lực quản lý tốt, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của tỉnh.

b) Điều động, bổ nhiệm nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để đảm bảo thời gian giữ chức vụ không vượt quá thời hạn theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Đối với các cơ sở giáo dục được sáp nhập, thời hạn giữ chức vụ để thực hiện điều động được tính kể từ thời điểm sáp nhập.

c) Tại xã, phường chỉ có 01 cơ sở giáo dục ở mỗi cấp học hoặc có nhiều cơ sở giáo dục ở mỗi cấp học nhưng không điều động, bổ nhiệm trên địa bàn được, việc điều động nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thực hiện theo hình thức điều động, bổ nhiệm giữa cơ sở giáo dục thuộc địa bàn 2 xã, phường khác nhau. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định sau khi trao đổi ý kiến với Chủ tịch UBND cấp xã liên quan.

Quy trình điều động, bổ nhiệm thực hiện theo quy trình bổ nhiệm đối với nguồn nhân sự từ nơi khác.

Điều 8. Điều kiện chuyển nhà giáo

1. Việc chuyển nhà giáo phải đảm bảo theo quy định của pháp luật về định mức, cơ cấu và đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm.

2. Việc chuyển nhà giáo phải được sự đồng ý của cơ sở giáo dục công lập, cơ quan, đơn vị nơi nhà giáo chuyển đi và chuyển đến. Cơ sở giáo dục công lập nơi nhà giáo chuyển đi và chuyển đến có trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định của pháp luật.

3. Nhà giáo có đủ 03 năm công tác tính từ ngày được tuyển dụng, trừ trường hợp tự nguyện chuyển công tác đến cơ sở giáo dục công lập ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

4. Các trường hợp không thực hiện chuyển chuyên, chưa thực hiện chuyển chuyên quy định tại Điều 10 Quy chế này.

Điều 9. Chế độ, chính sách của nhà giáo thực hiện điều động

Nhà giáo trong thời gian chấp hành quyết định điều động được bảo lưu và hưởng đầy đủ các chế độ, chính sách về tiền lương, phụ cấp theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ; đồng thời được hưởng chế độ, chính sách đối với viên chức theo quy định của pháp luật về viên chức và các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đặc thù của tỉnh Hưng Yên, của cơ sở giáo dục (nếu có).

Điều 10. Các trường hợp không thực hiện điều động, chuyển chuyên và chưa thực hiện điều động, chuyển chuyên

1. Các trường hợp không thực hiện điều động đến đơn vị cần tăng cường

a) Nhà giáo đang mắc bệnh hiểm nghèo theo danh mục Bộ Y tế quy định.

b) Nhà giáo nữ đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi; nhà giáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; nhà giáo có vợ hoặc chồng đang được điều động, biệt phái hoặc cử làm nhiệm vụ ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Việc điều động nhà giáo vẫn thực hiện đối với đối tượng quy định tại điểm này nếu nhà giáo có nguyện vọng được điều động;

c) Nhà giáo vừa được tuyển dụng hoặc vừa được giải quyết chuyển chuyên về đơn vị trong thời gian dưới 03 năm tính từ ngày Quyết định có hiệu lực, trừ trường hợp tự nguyện hoặc trường hợp đặc biệt do cơ quan có thẩm quyền quyết định.

2. Các trường hợp được xem xét chưa thực hiện điều động đến đơn vị cần tăng cường thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Gia đình có hoàn cảnh đặc biệt: Nhà giáo đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc bố, mẹ đẻ hoặc bố mẹ vợ/chồng già yếu, tàn tật, đau; một mình và duy nhất phải nuôi con nhỏ dưới 60 tháng tuổi hoặc vợ/chồng, cha/mẹ, con mắc bệnh phải điều trị dài ngày; trực tiếp nuôi dưỡng người thân mất khả năng lao động; là lao động duy nhất trong gia đình; nhưng phải có xác nhận của cơ sở giáo dục nơi công tác, cư trú và xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền.

b) Nhà giáo đang tham gia bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi cấp Quốc gia hoặc tham gia các nhiệm vụ do Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu.

c) Các trường hợp đặc biệt khác do Hội đồng xét điều động xem xét, đề xuất người có thẩm quyền quyết định.

3. Không chuyển chuyên đối với nhà giáo đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật; đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.

Chương III

KẾ HOẠCH, HỘI ĐỒNG ĐIỀU ĐỘNG, QUY TRÌNH, THỜI ĐIỂM ĐIỀU ĐỘNG, THUYỀN CHUYỂN

Điều 11. Kế hoạch điều động

1. Xây dựng kế hoạch điều động

Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ nhu cầu sử dụng đội ngũ, cơ cấu vị trí việc làm và số lượng người làm việc được giao, hằng năm xây dựng và ban hành kế hoạch điều động nhà giáo thuộc phạm vi quản lý. Kế hoạch điều động phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, nhu cầu sử dụng đội ngũ, cơ cấu vị trí việc làm và số lượng nhà giáo cần điều động, xác định tiêu chuẩn, điều kiện của từng đối tượng điều động, thời hạn, thời điểm điều động nhà giáo.

2. Trình tự, thời gian xây dựng kế hoạch điều động

a) Hằng năm, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát tình trạng thừa, thiếu nhà giáo, cân đối cơ cấu theo môn học, chủ động thực hiện điều động, thuyền chuyển ở các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý; Trường hợp điều động vượt phạm vi một đơn vị hành chính cấp xã hoặc có liên quan đến cơ sở giáo dục trực thuộc Sở, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, đề xuất vị trí việc làm điều động, tiếp nhận; đề xuất vị trí điều động của đơn vị tăng cường, đề xuất nhu cầu bổ sung nhà giáo của đơn vị cần tăng cường báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, xem xét, quyết định. Thời gian báo cáo trước ngày 15 tháng 5 hằng năm; báo cáo bổ sung các tình huống phát sinh (nếu có) trước ngày 01 tháng 6 hằng năm.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã có nhà giáo được điều động đến đơn vị cần tăng cường điều tiết số lượng người làm việc tại các cơ sở giáo dục đảm bảo biên chế để tiếp nhận nhà giáo đã hoàn thành nghĩa vụ; báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo: Số lượng người làm việc được giao; số lượng nhà giáo có mặt theo từng vị trí việc làm; thống kê nhà giáo hoàn thành điều động đến đơn vị cần tăng cường; đề xuất nhu cầu điều động. Thời gian báo cáo trước ngày 15 tháng 5 hằng năm; báo cáo bổ sung các tình huống phát sinh (nếu có) trước ngày 01 tháng 6 hằng năm. Trong trường hợp cần thiết, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ có văn bản yêu cầu báo cáo ngoài thời hạn trên.

c) Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp số lượng, vị trí nhà giáo đề nghị điều động, xây dựng và ban hành kế hoạch điều động từ cơ sở giáo dục công lập này đến cơ sở giáo dục công lập khác thuộc thẩm quyền quản lý của 02 đơn vị hành chính cấp xã khác nhau trong tỉnh; hoặc từ cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý đến cơ sở giáo dục công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân xã, phường trong tỉnh và ngược lại; hoặc từ cơ sở giáo dục công lập đến cơ quan, đơn vị khác thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh; hoặc từ cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác và ngược lại.

Điều 12. Hội đồng xét điều động nhà giáo

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng xét điều động

a) Hội đồng cấp trường có trách nhiệm rà soát thông tin, thực trạng đội ngũ; rà soát các trường hợp đã hoàn thành các lượt điều động (nếu có); xét điều động, đề xuất nhu cầu điều động nhà giáo để báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp;

b) Hội đồng cấp xã có trách nhiệm tổng hợp, thẩm định kết quả xét điều động của các cơ sở giáo dục trên địa bàn; tổ chức họp xét điều động nhà giáo; cho ý kiến đối với các trường hợp điều động, các trường hợp đặc biệt phát sinh vướng mắc; báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt quyết định trong thẩm quyền và gửi văn bản về Sở Giáo dục và Đào tạo đối với trường hợp điều động đến địa phương khác;

c) Hội đồng cấp tỉnh: Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm xem xét, thẩm định danh sách nhà giáo thuộc diện điều động do người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề xuất; cho ý kiến đối với các trường hợp điều động, các trường hợp đặc biệt phát sinh vướng mắc; tổng hợp danh sách nhà giáo thuộc diện điều động để Giám đốc Sở quyết định.

2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng xét điều động

a) Làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số;

b) Làm việc phải có biên bản, trong đó phải nêu rõ căn cứ, tiêu chí, ý kiến các thành viên;

c) Trường hợp thành viên hội đồng có quyền lợi liên quan trực tiếp thì không tham gia biểu quyết đối với trường hợp đó;

d) Danh sách dự kiến phải được công khai trong phạm vi phù hợp để nhà giáo có ý kiến trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Số lượng, thành phần Hội đồng xét điều động

a) Hội đồng xét điều động nhà giáo có số lẻ, tối thiểu là 05 thành viên và tối đa là 07 thành viên. Chủ tịch Hội đồng ban hành Quy chế làm việc của Hội đồng, quy định rõ nhiệm vụ quyền hạn các thành viên của Hội đồng;

b) Hội đồng cấp trường: Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng/Giám đốc, Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó Hiệu trưởng/Phó Giám đốc; đại diện cấp ủy, tổ chuyên môn là thành viên trong đó có 01 thành viên kiêm thư ký;

c) Hội đồng cấp xã: Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã; Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội; lãnh đạo, chuyên viên phòng Văn hóa - Xã hội là thành viên trong đó có 01 thành viên kiêm thư ký là công chức phòng Văn hóa - Xã hội;

d) Hội đồng cấp tỉnh: Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng phòng Tổ chức cán bộ; đại diện lãnh đạo các phòng thuộc Sở là thành viên hội đồng, thành viên kiêm thư ký là công chức thuộc phòng Tổ chức cán bộ.

Điều 13. Quy trình điều động nhà giáo

1. Quy trình điều động nhà giáo

Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo và các quy định hiện hành khác về trình tự, thủ tục, hồ sơ điều động nhà giáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Quy trình điều động, bổ nhiệm nhà giáo giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong phạm vi quản lý được thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật về viên chức, pháp luật chuyên ngành giáo dục về công tác cán bộ và phân cấp quản lý cán bộ hiện hành.

2. Thời điểm thực hiện điều động nhà giáo

Việc điều động nhà giáo (không giữ chức vụ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục) hoàn thành trước 31 tháng 8 hằng năm. Trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Điều 14. Quy trình, thời điểm chuyển nhà giáo

1. Quy trình chuyển nhà giáo

Thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 12 Nghị định số 93/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Nhà giáo và các quy định hiện hành khác về trình tự, thủ tục, hồ sơ chuyển nhà giáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thời điểm thực hiện chuyển nhà giáo

Việc chuyển nhà giáo được thực hiện khi kết thúc học kỳ I của năm học hoặc trong thời gian nghỉ hè, trước 31 tháng 8 hằng năm. Trường hợp khác do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Điều 15. Điều khoản chuyển tiếp

1. Nhà giáo đang được điều động đến đơn vị cần tăng cường trước ngày Quy chế này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện cho đến hết thời hạn điều động.

2. Trường hợp nhà giáo đã hoàn thành thời hạn điều động đến đơn vị cần tăng cường trước ngày Quy chế này có hiệu lực nhưng chưa được bố trí trở lại đơn vị tăng cường hoặc đơn vị phù hợp khác thì được xem xét, giải quyết theo Quy chế này; thời gian đã hoàn thành điều động được tính vào việc xác định số lượt điều động theo Quy chế này.

3. Việc áp dụng Quy chế này không làm ảnh hưởng bất lợi đến quyền, lợi ích hợp pháp của nhà giáo đã nộp hồ sơ hoặc đã có quyết định, thông báo hợp lệ về việc điều động, chuyển trước ngày Quy chế có hiệu lực. Các trường hợp điều động, chuyển nhà giáo đang thực hiện trước ngày Quy chế này có hiệu lực mà chưa giải quyết xong thì tiếp tục được xem xét, xử lý theo các quy định cũ.

Số lượt đã hoàn thành điều động theo quy chế, kế hoạch của địa phương trước đây phù hợp theo Quy chế này được tính vào tổng số lượt điều động theo quy định hiện hành để làm cơ sở bố trí điều động cho các lượt kế tiếp.

4. Đối với nhà giáo giữ chức vụ cấp trưởng ở cùng một cơ sở giáo dục đủ 02 nhiệm kỳ liên tiếp trước ngày Quy chế này có hiệu lực nhưng chưa thực hiện điều động thì việc điều động, bổ nhiệm được thực hiện theo Quy chế này.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì hướng dẫn tổ chức thực hiện Quy chế này theo quy định của pháp luật đến các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý. Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức quán triệt, phổ biến và thực hiện Quy chế này tại các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Thành lập và tổ chức hoạt động Hội đồng xét điều động nhà giáo cấp tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 1 và điểm a, d khoản 3, Điều 12 của Quy chế này, đảm bảo thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, đúng nguyên tắc, tiêu chí.

3. Quyết định điều động, chuyển nhà giáo theo quy định tại Điều 5, Quy chế này.

4. Xây dựng, triển khai kế hoạch điều động; chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc điều động nhà giáo và điều động, bổ nhiệm cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong phạm vi 02 đơn vị hành chính cấp xã.

5. Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Quy chế. Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

6. Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Quy chế trong toàn tỉnh với Ủy ban nhân dân tỉnh vào tháng 12 hằng năm. Chủ động phát hiện, kịp thời đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh biện pháp xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Điều 17. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, phân bổ biên chế, điều chuyển biên chế viên chức theo thẩm quyền.

2. Phối hợp kiểm tra việc thực hiện Quy chế; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

Điều 18. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo được điều động, chuyển đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 19. Trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Thành lập và tổ chức hoạt động Hội đồng xét điều động nhà giáo cấp xã theo quy định tại điểm b khoản 1 và điểm a, c khoản 3, Điều 12 của Quy chế này, đảm bảo thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, đúng nguyên tắc, tiêu chí;

Hội đồng xét điều động nhà giáo cấp xã xây dựng cơ sở dữ liệu toàn xã; quản lý và theo dõi số lần điều động, thời gian điều động, nơi điều động, thời gian hoàn thành nghĩa vụ... để làm căn cứ xét điều động theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 của Quy chế này.

2. Hằng năm xây dựng Kế hoạch điều động nhà giáo phù hợp với yêu cầu sử dụng nhà giáo; hướng dẫn, tổ chức thực hiện Quy chế này theo quy định; bố trí, phân bổ hợp lý số lượng người làm việc cho các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý; Thực hiện báo cáo, đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo việc điều động, chuyển nhà giáo theo quy định.

3. Chịu trách nhiệm tổ chức xét cử nhà giáo thuộc diện điều động theo tiêu chí, điều kiện quy định tại Quy chế này.

4. Rà soát, bố trí cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý và phương án tiếp nhận, điều động bổ nhiệm cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thuộc phạm vi 02 đơn vị hành chính cấp xã.

5. Chủ động phát hiện, kịp thời đề xuất Sở Giáo dục và Đào tạo biện pháp xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

6. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về kết quả thực hiện điều động trong phạm vi quản lý.

Điều 20. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Quy chế này đến toàn thể nhà giáo thuộc phạm vi quản lý, xây dựng kế hoạch triển khai tại đơn vị.

2. Thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ nhà giáo theo vị trí việc làm, cơ cấu môn học, cấp học; xác định nhu cầu điều động, tiếp nhận, chuyển; lập danh sách đề xuất đúng đối tượng, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

3. Thành lập và tổ chức hoạt động Hội đồng xét điều động nhà giáo cấp trường theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a, b khoản 3, Điều 12 của Quy chế này, đảm bảo thực hiện công khai, minh bạch, khách quan, đúng nguyên tắc, tiêu chí; niêm yết, thông báo công khai kết quả xét đề xuất phương án điều động nhà giáo trong nội bộ đơn vị, thực hiện báo cáo cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định.

4. Tổ chức bàn giao công việc, hồ sơ, tài sản và các nội dung có liên quan đối với nhà giáo được điều động, chuyển theo đúng quy định; Phối hợp với đơn vị tiếp nhận bảo đảm việc tiếp nhận, bố trí công tác kịp thời, không làm gián đoạn hoạt động dạy học và hoạt động giáo dục.

5. Phối hợp thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với nhà giáo theo quy định; không được lợi dụng việc điều động, chuyển để gây khó khăn, phân biệt đối xử hoặc làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của nhà giáo. Kịp thời

phản ánh những khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện để được hướng dẫn, giải quyết.

6. Chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên và trước pháp luật về việc tổ chức thực hiện Quy chế tại đơn vị.

Điều 21. Khen thưởng và Xử lý vi phạm

1. Cơ quan quản lý cơ sở giáo dục, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ sở giáo dục có trách nhiệm xem xét, ưu tiên trong việc đánh giá, xếp loại chất lượng, thi đua, khen thưởng và quy hoạch, bổ nhiệm đối với nhà giáo có thành tích xuất sắc trong việc chấp hành quyết định điều động, chuyển chuyển, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tại đơn vị được tăng cường.

2. Nhà giáo không chấp hành quyết định điều động mà không có lý do chính đáng thì bị xem xét trách nhiệm theo quy định của pháp luật hiện hành và các quy định có liên quan.

3. Nghiêm cấm lợi dụng việc điều động, chuyển chuyển nhà giáo vì vụ lợi hoặc để trù dập nhà giáo. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền nếu có hành vi lạm quyền, bao che, dung túng hoặc trù dập nhà giáo thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 22. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và thủ trưởng các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm tạo điều kiện, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc triển khai thực hiện Quy chế.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.